

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v triển khai thực hiện các giải pháp
bảo đảm an toàn đập và vùng hạ du hồ
chứa thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm
2026 trên địa bàn tỉnh An Giang

An Giang, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia, hiện tại hiện tượng ElNino đã ảnh hưởng đến nước ta, dự báo trong khoảng ba tháng tới cường độ có xu hướng tiếp tục tăng dần, trong thời kỳ từ tháng 10-12/2026, tiếp tục duy trì với cường độ mạnh. El-Nino gây nguyên nhân chính thiếu hụt lượng mưa, nhưng vẫn tiềm ẩn xảy ra tình trạng mưa lũ cực đoan, mưa lũ có cường độ rất lớn tập trung trong thời gian ngắn, dẫn đến dòng chảy đến hồ chứa tăng đột biến, mực nước trong các hồ chứa tăng rất nhanh, nhất là với các hồ chứa vừa và nhỏ, có khả năng sẽ đầy nước ngay trong một trận mưa, nhiều hồ chứa phải chuyển từ trạng thái thiếu nước sang điều tiết lũ trong thời gian ngắn, gây khó khăn cho vận hành và bảo đảm an toàn công trình.

Thực hiện Công văn số 7721/BNNMT-TL ngày 14/7/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đảm bảo an toàn đập và vùng hạ du hồ chứa thủy lợi. Để chủ động ứng phó với mưa lũ, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy lợi và vùng hạ du ngay trong mùa mưa, lũ năm 2026 và các năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Nghị quyết số 12/2026/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về việc thực hiện một số nội dung cấp bách trong quản lý an toàn đập, hồ chứa; Chỉ thị số 3952/CT-BNNMT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026; Công văn số 10139/BNNMT-TL ngày 09/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công tác quản lý, vận hành bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy lợi và vùng hạ du; Công văn số 1855/UBND-KT ngày 21/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về tăng cường công tác đảm

bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương và đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; rà soát việc phân cấp quản lý đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định hiện hành; đánh giá năng lực của các tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, củng cố các tổ chức chưa đáp ứng yêu cầu.

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng an toàn các đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh; tham mưu tổ chức họp Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp xử lý đối với các công trình có nguy cơ mất an toàn, không để xảy ra sự cố ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

3. Các chủ đầu tư, chủ dự án, ban quản lý dự án và các đơn vị quản lý, khai thác đập, hồ chứa thủy lợi

a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, vận hành và bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; thường xuyên kiểm tra hiện trạng công trình, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mưa, lũ, mực nước hồ chứa và các dấu hiệu bất thường để chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn công trình, vùng hạ du.

b) Đối với các hồ chứa đang hư hỏng hoặc đang thi công sửa chữa, nâng cấp, đơn vị quản lý khai thác và chủ đầu tư phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình; xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an toàn cho công trình và vùng hạ du; trường hợp công trình chưa bảo đảm an toàn thì thực hiện hạn chế hoặc không tích nước theo quy định.

c) Đối với các hồ chứa có cửa van điều tiết: (1) Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, trong đó bổ sung các nội dung theo Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42 CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và Nghị quyết số 12/2026/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về thực hiện một số giải pháp cấp bách trong quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; (2) chỉ đạo tổ chức kiểm tra, đánh giá toàn diện tình trạng an toàn vận hành công trình, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước và vùng hạ du trong mọi tình huống; (3) rà soát, bảo đảm hệ thống cấp điện (cả nguồn điện chính và nguồn điện dự phòng), máy đóng mở, thiết bị nâng hạ cửa van, hệ thống giám sát vận hành và các thiết bị liên quan luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động; (4) tổ chức vận hành thử các cửa van, thiết bị điều khiển theo quy định; (5) rà soát, kiểm tra, duy trì hoạt động ổn định của hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng; (6) xây dựng các kịch bản vận hành linh hoạt hồ

chứa ứng với các tình huống mưa lớn, mưa đặc biệt lớn; thường xuyên cập nhật các bản tin dự báo khí tượng thủy văn để điều chỉnh kịch bản cho phù hợp, bảo đảm an toàn cho công trình và góp phần cắt giảm lũ cho vùng hạ du.

d) Tổ chức trực ban nghiêm túc trong suốt mùa mưa, lũ; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, phương tiện và phương án ứng phó, xử lý sự cố theo phương châm “4 tại chỗ”; kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương và Nhân dân vùng hạ du khi vận hành xả lũ hoặc khi có nguy cơ xảy ra sự cố công trình.

đ) Thường xuyên cập nhật đầy đủ, chính xác và đúng thời gian các số liệu quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng, thông tin về mực nước hồ chứa, dung tích hồ và lưu lượng xả lên hệ thống thông tin theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trang điện tử <http://thuyloivietnam.vn>).

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có hồ chứa thủy lợi

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được phân cấp trong công tác quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước; phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị quản lý công trình trong công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các tình huống phát sinh.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quản lý khai thác công trình trong công tác kiểm tra, giám sát việc vận hành hồ chứa; rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai và phương án bảo đảm an toàn vùng hạ du; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư và nhu yếu phẩm phục vụ công tác ứng phó khi xảy ra thiên tai hoặc sự cố công trình.

c) Tổ chức trực ban nghiêm túc trong suốt mùa mưa, lũ; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng triển khai phương án ứng phó, xử lý sự cố công trình theo phương châm “4 tại chỗ”. Khi vận hành xả lũ hoặc xảy ra tình huống khẩn cấp, chủ động phối hợp với đơn vị quản lý hồ chứa triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, tổ chức cảnh báo, hướng dẫn và hỗ trợ Nhân dân vùng hạ du thực hiện các biện pháp phòng tránh theo phương án đã được phê duyệt.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng phó thiên tai cho cộng đồng dân cư khu vực hạ du; hướng dẫn người dân chủ động theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai, nhận biết tín hiệu cảnh báo xả lũ và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn về người và tài sản khi có tình huống xảy ra.

5. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Công văn này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi) theo quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh: CT và các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT, hmdon “HT”.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Công Thức